TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH AN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 239/2023/DS-PT
Ngày 29 tháng 9 năm 2023
V/v "Tranh chấp hợp đòi tài sản, Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Minh Lễ

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Sơn; Bà Trần Thị Thúy Hà.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vân là Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang: Bà Nguyễn Mỹ Duyên - Kiểm sát viên tham gia phiên toà.

Ngày 29 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 201/2023/TLPT-DS ngày 21 tháng 8 năm 2023 về việc "Tranh chấp Đòi tài sản- Quyền sử dụng đất, Quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất".

Do Bản án dân sự sơ thẩm số: 79/2023/TLPT-DS ngày 12 tháng 5 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 236/2023/QĐPT-DS ngày 21 tháng 8 năm 2023 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Dương Minh P, sinh năm 1972 (có mặt).

Nơi cư trú: Số H, đường C, khóm T, phường M, thành phố L, tỉnh An Giang.

Địa chỉ liên hệ: Số A đường L, phường M, thành phố L, tỉnh An Giang.

Người đại diện hợp pháp cho ông P: Bà Hồ Hoàng P1, sinh năm 1971, nơi cư trú: Số H B đường T, phường M, thành phố L, tỉnh An Giang (có mặt).

2. Bị đơn:

2.1 Bà Dương Thị Như Ý, sinh năm 1996.

2.2 Ông Nguyễn Thanh L, sinh năm 1990.

Nơi cư trú: Số H, đường cặp rạch ông M, khóm T, phường M, thành phố L, tỉnh An Giang.

Người đại diện hợp pháp cho ông L, bà Ý:

Bà Dương Thị Đạt T, sinh năm 1974, nơi cư trú: Ấp A, thị trấn A, huyện A, tỉnh An Giang. Địa chỉ liên lạc: 4D3 chung cư A, đường N, khóm Đ, phường M, TP ., tình A là người đại diện ủy quyền theo Giấy ủy quyền lập ngày 12/6/2023 (có mặt).

Địa chỉ liên lạc: số D chung cư A, đường N, khóm Đ, phường M, thành phố L, tỉnh An Giang.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

3.1 Em Nguyễn Huỳnh N, sinh năm 2015 (vắng mặt).

3.2 Em Nguyễn Huỳnh N1, sinh năm 2016(vắng mặt).

Cùng cư trú: Số H, đường C, khóm T, phường M, thành phố L, tỉnh An Giang.

Do ông Nguyễn Thanh L và bà Dương Thị Như Ý đại diện pháp luật

Do có kháng cáo của của bà Dương Thị Như Ý, ông Nguyễn Thanh L là bị đơn trong vụ án.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn ông Dương Minh P trình bày: Ông được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh A cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CS10750, ngày 25/2/2022, thuộc thửa đất số 305, tờ bản đồ số 11, diện tích 31,1m^2; đất tọa lạc tại địa chỉ số H đường C, khóm T, phường M, thành phố L, tỉnh An Giang.

Năm 2017 ông có cho vợ chồng ông L, bà Ý về ở căn nhà này để tiện việc mua bán dừa tại chợ M1, thành phố L.

Nay, có nhu cầu sử dụng nhà ở nên ông P yêu cầu bà Ý, ông L cùng các thành viên trong gia đình đi nơi khác trả lại căn nhà cho ông.

Bị đơn bà Dương Thị Như Ý, ông Nguyễn Thanh L do bà Dương Thị Đạt T trình bày: Ông bà Ý không đồng ý theo yêu cầu khởi kiện của ông P và có yêu cầu ông P phải hỗ trợ số tiền 200.000.000đ.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông L và bà Ý đại diện cho N, N1 không có ý kiến trình bày.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số: 79/2023/DS-ST ngày 12/05/2023 của TAND TP ., tỉnh An Giang đã quyết định tuyên xử:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Dương Minh P đối với ông Nguyễn Thanh L, bà Dương Thị Như Ý và em Nguyễn Huỳnh N, em Nguyễn Huỳnh N1 (do ông L và bà Ý đại diện theo pháp luật).

- Buộc ông Nguyễn Thanh L, bà Dương Thị Như Ý và em Nguyễn Huỳnh N, em Nguyễn Huỳnh N1 (do ông L và bà Ý đại diện theo pháp luật) giao trả căn nhà, đất tọa lạc tại địa chỉ số H đường C, khóm T, phường M, thành phố L, tỉnh An Giang cho ông Dương Minh P. Căn nhà, đất thể hiện theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất

CS10750, ngày 11/12/2017 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh A cấp mang tên ông Dương Minh P và bà Nguyễn Thị Bé T1 (Chỉnh lý mang tên ông Dương Minh P, số hồ sơ 1771/22 của Văn phòng đăng ký đất đai - Chi nhánh L1 lập ngày 25/02/2022); thuộc thửa đất số 305, tờ bản đồ số 1, diện tích 31,1m^2, loại đất ở tại đô thị, đất tọa lạc tại phường M, T, tỉnh An Giang. Kèm theo bản trích đo hiện trạng khu đất do Công ty TNHH Đ lập ngày 01/02/2023.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí, chi phí tố tụng, thời gian lưu cư, quyền kháng cáo, quyền yêu cầu thi hành án.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 12 tháng 6 năm 2023 ông Nguyễn Thanh L, bà Dương Thị Như Ý kháng cáo toàn bộ Bản án sơ thẩm số: 79/2023/DS-ST ngày 12/05/2023 của TAND TP ..

Các đương sự khác trong vụ án không kháng cáo và Viện kiểm sát không kháng nghị

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa và phát biểu ý kiến: Tại giai đoạn phúc thẩm những người tiến hành tố tụng và tham gia tố tụng đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và tuân thủ đúng pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định về phiên tòa phúc thẩm, đảm bảo đúng nguyên tắc xét xử, thành phần HĐXX, thư ký phiên tòa và thủ tục phiên tòa theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm, Tòa án nhân dân tỉnh An Giang căn cứ khoản 1, Điều 308 BLTTDS năm 2015, phúc xử: Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông Nguyễn Thanh L, bà Dương Thị Như Ý. Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số: 79/2023/DS-ST ngày 12/05/2023 của TAND TP ..

Về án phí phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận nên ông L, bà Ý phải chịu án phí phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các tài liệu chứng cứ, ý kiến trình bày và tranh luận tại phiên tòa của các đương sự, ý kiến của Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phúc thẩm, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ông L, bà Ý kháng cáo và nộp tiền tạm ứng án phí phúc thẩm trong thời hạn luật định nên đủ cơ sở để xem xét yêu cầu kháng cáo của Ông L, bà Ý theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung vụ án Hội đồng xét xử nhận thấy, nguồn gốc nhà, đất là của ông Dương Minh P cho ông Nguyễn Thanh L, bà Dương Thị Như Ý ở nhờ. Ông L, bà Ý thừa nhận nhưng yêu cầu ông P phải hỗ trợ 50.000.000 đồng thì ông bà mới dọn đi, nhưng ông P không đồng ý. Do đó, Tòa án Long Xuyên chấp nhận yêu cầu của ông P, buộc ông L, bà Ý và các con di dời đồ vật trả lại nhà, đất cho ông P, thời hạn cho lưu cư 04 tháng.

[3] Xét đơn kháng cáo của ông Nguyễn Thanh L, bà Dương Thị Như Ý yêu cầu ông P phải hỗ trợ 200.000.000 đồng và gia hạn thời gian lưu cư. Tại phiên tòa phúc thẩm người đại diện ủy quyền của ông L, bà Ý đề nghị yêu cầu ông P hỗ trợ 50.000.000 đồng sẽ dọn di ngay, trả lại nhà, đất cho ông P khi nhận được tiền, nếu không được thì yêu cầu được lưu cư 6 tháng. Nhưng ông P không đồng ý, Bản án sơ thẩm tuyên xử là có căn cứ và đúng quy định pháp luật. Ông L, bà Ý kháng cáo toàn bộ bản án nhưng không cung cấp chứng cứ mới nên không có cơ sở chấp nhận. Cần giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm như đề nghị của Viện kiểm sát.

Do kháng cáo không được chấp nhận nên ông L, bà Ý phải chịu án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 166 Luật đất đai; Điều 105, 115, 166 Bộ luật dân sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông Nguyễn Thanh L, bà Dương Thị Như Ý.

Giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số: 79/2023/DS-ST ngày 12/05/2023 của TAND TP ..

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Dương Minh P đối với ông Nguyễn Thanh L, bà Dương Thị Như Ý và em Nguyễn Huỳnh N, em Nguyễn Huỳnh N1 (do ông L và bà Ý đại diện theo pháp luật).

- Buộc ông Nguyễn Thanh L, bà Dương Thị Như Ý và em Nguyễn Huỳnh N, em Nguyễn Huỳnh N1 (do ông L và bà Ý đại diện theo pháp luật) giao trả căn nhà, đất tọa lạc tại địa chỉ số H đường C, khóm T, phường M, thành phố L, tỉnh An Giang cho ông Dương Minh P. Căn nhà, đất thể hiện theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất CS10750, ngày 11/12/2017 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh A cấp mang tên ông Dương Minh P và bà Nguyễn Thị Bé T1 (Chỉnh lý mang tên ông Dương Minh P, số hồ sơ 1771/22 của Văn phòng đăng ký đất đai - Chi nhánh L1 lập ngày 25/02/2022); thuộc thửa đất số 305, tờ bản đồ số 1, diện tích 31,1m^2, loại đất ở tại đô thị, đất tọa lạc tại phường M, T, tỉnh An Giang. Kèm theo bản trích đo hiện trạng khu đất do Công ty TNHH Đ lập ngày 01/02/2023.

- Ông Nguyễn Thanh L, bà Dương Thị Như Ý và em Nguyễn Huỳnh N, em Nguyễn Huỳnh N1 (do ông L và bà Ý đại diện theo pháp luật) được quyền lưu cư trong thời hạn 04 tháng, kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Trả lại cho ông Dương Minh P 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án đã nộp theo biên lai thu số 0000903, ngày 14/10/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang. Ông Nguyễn Thanh L và bà Dương Thị Như Ý liên đới trách nhiệm nộp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

- Về chi phí tố tụng: Ông Nguyễn Thanh L và bà Dương Thị Như Ý liên đới trách nhiệm nộp 5.100.000đ tại Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền để hoàn trả lại cho ông Dương Minh P.

Về án phí phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận nên ông Nguyễn Thanh L và bà Dương Thị Như Ý mỗi người phải chịu 300.000 đồng án phí phúc thẩm, được khấu trừ 600.000 đồng tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp theo biên lai thu số 0001968 (Tên Dương Thị Như Ý) nộp ngày 26/6/2023, biên lai thu số 0001959 (Tên Nguyễn Thanh L) nộp ngày 23/6/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự Long Xuyên.

Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị giữ nguyên.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND tỉnh An Giang;
- Chi cục THADS TP LX;
- TAND TPLX;
- Tòa Dân sự;
- Phòng KTNV và THA;
- Văn phòng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Cao Minh Lễ